TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐIỆN BÀN
TỈNH QUẢNG NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: /2023/HNGĐ-ST
Ngày 25/9/2023

"V/v L hôn, tranh chấp nuôi con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN, TỈNH QUẢNG NAM

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Minh Tân**
- Các Hội thẩm nhân dân: + Ông **Nguyễn Phước Sáu**;
+ Bà **Lương Thị Kim Anh**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đặng Thị Thúy Hằng** – Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông **Trương Vui** – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 184/2023/TLST-HNGĐ, ngày 23 tháng 6 năm 2023 về việc *"L hôn, tranh chấp nuôi con chung"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 114/2023/QĐXXST-DS, ngày 23 tháng 08 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên toà số 58/2023/QĐ-HPT, ngày 08 tháng 09 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Ánh L, sinh năm: 1991 (*Có mặt*).

Địa chỉ: khối AT, phường ĐTN, thị xã Đ, tỉnh Q.

Bị đơn: Anh Lê Tất T, sinh năm: 1989 (*Vắng mặt không lý do*).

Địa chỉ: khối AT, phường ĐTN, thị xã Đ, tỉnh Q

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo đơn khởi kiện ngày 23/6/2023, bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn chị Trần Thị Ánh L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị L và anh Lê Tất T kết hôn vào ngày 10/12/2010 trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường ĐTN, thị xã Đ, tỉnh Q. Trong quá trình chung sống hạnh phúc được một thời gian thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do tính tình không hợp, không tìm được tiếng nói chung giữa hai vợ chồng. Nay, Chị L xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, Chị L đề nghị Tòa án giải quyết cho Chị L được ly hôn với anh Lê Tất T .

Về con chung: Trong quá trình chung sống có 02 con chung là:

+ Lê Tất Bảo A; Sinh ngày 04/12/2011.

+ Lê Ngọc Bảo A; Sinh ngày: 16/4/2017.

Khi ly hôn Chị L có nguyện vọng nuôi dưỡng con Lê Tất Bảo A và Lê Ngọc Bảo A đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi) và không yêu cầu anh Lê Tất T phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra chị Trần Thị Ánh L không có ý kiến nào khác

2. Bị đơn anh Lê Tất T vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án. Tòa án đã triệu tập hợp lệ anh T nhiều lần nhưng anh T vẫn không có mặt, do đó Tòa án tiến hành xác minh tại địa phương, nơi cư trú, tại nhà anh Lê Tất Tvà niêm yết các thủ tục tố tụng của Tòa án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, anh T đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh T theo thủ tục chung.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn tham gia phiên tòa:

Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn đã xác định quan hệ tranh chấp, thụ lý, giải quyết vụ án đúng thẩm quyền. Trình tự, thủ tục tố tụng trong quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa đã được thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; quyền, lợi ích của các đương sự được bảo đảm.

Về nội dung vụ án: Xét thấy mâu thuẫn hôn nhân giữa các đương sự là có thật; Chị L và anh T thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã. Căn cứ các Điều 51, 53, 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, khoản 5 Điều 177, Điều 179, Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận việc L hôn giữa chị Trần Thị Ánh L và anh Lê Tất T; Giao con chung là Lê Tất Bảo A và Lê Ngọc Bảo A cho chị Trần Thị Ánh L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi) và anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị L không yêu cầu. Chị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] ***Về thủ tục tố tụng***: Đơn khởi kiện của chị Trần Thị Ánh L về việc ly hôn và tranh chấp nuôi con chung với anh Lê Tất T đảm bảo hình thức, nội dung quy định tại Điều 189 Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn anh Lê Tất T cư trú tại khối AT, phường ĐTN, thị xã Đ, tỉnh Q nên Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn có thẩm quyền thụ lý, giải quyết vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] ***Về quan hệ hôn nhân***: Chị Trần Thị Ánh L và anh Lê Tất T chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường ĐTN, thị xã Đ, tỉnh Q. Việc kết hôn của chị L và anh T đảm bảo các quy định của Luật Hôn nhân và gia đình nên được thừa nhận và làm phát sinh các quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng. Cuộc sống chung hạnh phúc được thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng chung sống không hạnh phúc, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, thường xuyên cải vã. Vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng, tình cảm không còn và mục đích hôn nhân không đạt được. Hiện tại anh T đã không còn sống chung với chị Trần Thị Ánh L.

Từ những chứng cứ đã phân tích trên, căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu Tẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Ánh L được ly hôn với Anh Lê Tất T.

[3] ***Về con chung***: Chị Trần Thị Ánh L và anh Lê Tất T có 02 con chung là Lê Tất Bảo A - sinh ngày 04/12/2011 và Lê Ngọc Bảo A, sinh ngày: 16/4/2017. Chị L mong muốn được nhận nuôi 02 con đến đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị L không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con chung. Hội đồng xét xử nhận thấy chị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc phát triển tốt và cháu có nguyện vọng được ở với mẹ. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết giao cháu Lê Tất Bảo A và Lê Ngọc Bảo A cho chị L chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp.

Theo quy định của pháp luật bên không nuôi con phải có nghĩa vụ cấp dưỡng cho bên nuôi con. Tuy nhiên anh T vắng mặt nên Tòa án không giải quyết, nếu sau này có yêu cầu thì sẽ giải quyết bằng vụ án khác.

Hội đồng xét xử cũng đã giải thích cho chị L biết: Chị cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

[4] ***Về tài sản chung, nợ chung***: Chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do anh T vắng mặt nên Tòa án không xem xét, nếu sau này anh T có tranh chấp thì sẽ giải quyết bằng vụ án khác.

[5]*Về án phí*: Chị Trần Thị Ánh L phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm. Anh Lê Tất T không phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 39 Bộ luật Dân sự; Điều 51, 53, 56, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 ban hành ngày 30/12/2016.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Ánh L đối với anh Lê Tất T.

1. ***Về quan hệ hôn nhân***: Chị Trần Thị Ánh L được ly hôn với anh Lê Tất T.

2. ***Về con chung***: Giao con Lê Tất Bảo A - sinh ngày 04/12/2011 và Lê Ngọc Bảo A, sinh ngày: 16/4/2017 cho chị Trần Thị Ánh L trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả hai cháu đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị Trần Thị Ánh L không yêu cầu anh Lê Tất T phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, anh Lê Tất T có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

3. ***Về tài sản chung:*** Các đương sự không có yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

4. ***Về án phí:*** Chị Trần Thị Ánh L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí tòa án số 0000150 ngày 23/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn. Chị L đã nộp đủ tiền án phí.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên toà thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết, tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- Toà án tỉnh Quảng Nam;
- VKSND thị xã Điện Bàn;
- Các đương sự;
- UBND p. ĐTN;
- Chi cục THADS thị xã Điện Bàn;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Minh Tân